

Số: 39 /QĐ-ĐHDT

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH:
Về việc ban hành Quy chế
thực hiện dân chủ trong Trường Đại học Đồng Tháp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐHSP Đồng Tháp và Công văn số 5830/VPCP-KGVX ngày 04/9/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Đồng Tháp thành Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện dân chủ trong Trường Đại học Đồng Tháp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng phòng Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, các công chức, viên chức và nhân viên thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB (Quang) *Ngv*



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Đệ

QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 39 /QĐ-ĐHĐT ngày 13 tháng 01 năm 2014
của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Tháp)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong Trường Đại học Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Nhà trường)

1. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của Nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân.

2. Thực hiện dân chủ trong Nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, công chức, viên chức, người lao động và người học trong Nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của Nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong Nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động và người học, phải đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và Pháp luật; phát huy dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong Nhà trường; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm. Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền tự do dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của Nhà trường.

Chương II THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Điều 3. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động của Nhà trường theo chế độ thủ trưởng. Hiệu trưởng có nhiệm vụ:

1. Chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của Nhà trường và các quyết định của mình trong việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo

quy định của Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ.

2. Quản lý công chức, viên chức và người học về tư tưởng, phẩm chất đạo đức, thực hiện chính sách để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; thực hiện đánh giá công chức, viên chức hàng năm theo quy định của Nhà nước.

3. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của Nhà trường công chức, viên chức, người lao động và người học trong quy chế này.

4. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường thông qua các cuộc họp, qua website và qua các buổi tiếp xúc viên chức, ... để có biện pháp giải quyết kịp thời những kiến nghị, thắc mắc; xây dựng và phát triển Nhà trường phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, quy chế của ngành và thực tiễn Nhà trường; không có tư tưởng và hành vi trù dập đối với công chức, viên chức đã góp ý, phê bình mình.

5. Thực hiện chế độ hội họp theo quy định như:

- Hội đồng khoa học và Đào tạo định kỳ 06 tháng/lần (trường hợp cần thiết có thể triệu tập họp đột xuất).

- Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt 01 lần/năm.

- Hội giao ban Ban Giám hiệu và lãnh đạo các phòng chức năng định kỳ 01 tháng/lần (trường hợp cần thiết có thể triệu tập họp đột xuất).

- Hội xử lý công việc thường xuyên của Ban Giám hiệu định kỳ 01 tháng 02 lần (trường hợp cần thiết có thể triệu tập họp đột xuất).

- Hội sơ kết và tổng kết năm học để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của các đơn vị trong trường, hoạt động chung của trường và bình xét thi đua khen thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Phối hợp với Công đoàn trường hàng năm tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tổ chức Hội nghị sinh viên nòng cốt theo quy định 02 lần/năm học để gặp gỡ người học, nghe, trao đổi và giải quyết những vấn đề giảng dạy, học tập, rèn luyện, chế độ, chính sách, về đời sống vật chất, tinh thần và những vấn đề khác trong Nhà trường.

6. Thực hiện đúng chế độ quản lý và sử dụng tài sản, các quy định về việc mua sắm, trang bị, sửa chữa tài sản và xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường. Thực hiện nghiêm chế độ ba công khai theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 và công khai các chế độ, chính sách, nghĩa vụ và quyền lợi trong Nhà trường theo đúng quy định của Nhà nước.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng quy định của Pháp luật.

8. Gương mẫu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong Nhà trường; có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi tham nhũng, lãng phí, xử lý những vi phạm theo quy định của Pháp luật.

9. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện để các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong Nhà trường phát huy dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Nhà trường; bảo vệ và giữ gìn uy tín của Nhà trường.

10. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

Điều 4. Những việc Hiệu trưởng phải lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của đội ngũ cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể công chức, viên chức và người lao động của đơn vị, các tổ chức, đoàn thể trong trường trước khi quyết định:

1. Kế hoạch phát triển, công tác tuyển sinh, kế hoạch và quy trình quản lý đào tạo, dạy học, nghiên cứu khoa học của Nhà trường và một số hoạt động quan trọng khác..

2. Quy trình thành lập tổ chức bộ máy và những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong tổ chức bộ máy Nhà trường; xây dựng lề lối làm việc, nội quy, quy chế của Nhà trường.

3. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức; quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm; quy trình khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

4. Công tác tổ chức bộ máy, công tác quy hoạch, đề bạt và bổ nhiệm cán bộ vào các chức danh trong Nhà trường.

5. Việc thực hiện tuyển dụng, thi nâng ngạch, chuyển ngạch, nâng lương, thuyên chuyển công tác, điều động, khen thưởng, kỷ luật.

6. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường, các hoạt động dịch vụ của Nhà trường.

7. Các báo cáo về sơ kết, tổng kết hằng năm.

8. Điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ.

Mục 2. Trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động

Điều 5. Công chức, viên chức và người lao động trong Nhà trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học và Điều lệ trường Đại học.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung tại Điều 4 của quy chế này.

3. Chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước Hiệu trưởng và trước lãnh đạo đơn vị về việc thực hiện nhiệm vụ. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của cán bộ, công chức, viên chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học, bảo vệ uy tín của Nhà trường.

4. Thực hiện đúng những quy định trong Luật cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết và những hiện tượng tiêu cực khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong Nhà trường.

Điều 6. Những việc cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được biết

1. Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Những vấn đề về tuyển sinh và thực hiện quy chế thi từng năm học.

3. Những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường, kinh phí hoạt động hằng năm, việc sử dụng kinh phí và chế độ thu chi, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Tuyển dụng, thi nâng ngạch, chuyển ngạch công chức, viên chức; nâng bậc lương, chuyển chuyên, đề bạt, điều động, khen thưởng, kỷ luật.

5. Báo cáo sơ kết, tổng kết; nhận xét, đánh giá bình xét thi đua hằng năm, kết quả giải quyết công việc của cá nhân, tập thể; khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

Mục 3. Những việc người học được biết và tham gia ý kiến

Điều 7. Những việc người học được biết, được tham gia

1. Chủ trương, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Ngành và nội quy, quy định của Nhà trường đối với người học.

2. Chương trình đào tạo; kế hoạch đào tạo; đề cương chi tiết học phần; kế hoạch thực hành, thực tập; kế hoạch và kết quả tuyển sinh; quy chế đào tạo; quy chế sinh viên,...

3. Những thông tin có liên quan đến kết quả học tập, rèn luyện, thi đua khen thưởng, kỷ luật,... và các khoản đóng góp theo quy định.

4. Học tập nghị quyết, bồi dưỡng nhận thức về Đảng, hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ... và các tổ chức, đoàn thể khác trong Nhà trường.

Điều 8. Những việc người học được tham gia ý kiến

1. Những quy định của Nhà trường có liên quan đến người học.

2. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Nhà trường và các hoạt động xã hội có liên quan đến người học.

Mục 4. Trách nhiệm của Nhà trường

Điều 9. Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau đây:

1. Thông báo về mục tiêu đào tạo, chương trình và quy trình đào tạo; kế hoạch tuyển sinh, các nội quy, quy chế của Nhà trường.

2. Thông báo công khai các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học.

3. Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường thuận lợi trong việc góp ý kiến.

4. Giải đáp các ý kiến và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo theo luật định.

Mục 5. Trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức đoàn thể trong Nhà trường

Điều 10. Trách nhiệm của các trường đơn vị trong bộ máy quản lý của Nhà trường:

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của quy chế này. Chấp hành, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị và thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong trường.

2. Thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị và những quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước Nhà trường về các thông tin, nội dung báo cáo.

Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường

Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Sinh viên, Trưởng ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Nhà trường trong việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của Nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Nhà trường.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm tổ chức và hoạt động đúng theo quy định của Luật Thanh tra, Nghị định số 99/2005/NĐ-CP ngày 28/7/2005 của Chính phủ; lắng nghe ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong Nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

Chương III

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 12. Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Thực hiện sự chỉ đạo và chấp hành các quy định của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện của Nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp trên xem xét giải quyết.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề chưa rõ của cấp chỉ đạo, quản lý bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, Nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 13. Quan hệ của Nhà trường đối với chính quyền địa phương

Bảo đảm mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục và an ninh trong Nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của học sinh - sinh viên.

Phối hợp với lực lượng công an các cấp bảo vệ ANTT, phòng cháy chữa cháy trong trường học và địa phương nơi trường đứng chân.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trường các đơn vị trong trường có trách nhiệm phổ biến quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học theo phân cấp quản lý; có kế hoạch tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Các đơn vị trực thuộc, tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học vi phạm quy chế sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành./.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Đệ